

Số: 41/2021/QĐST-KDTM

TT, ngày 02 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 20/2020/TLST-KDTM ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV.

Địa chỉ: Tòa nhà TT số 210 TQK, phường TT, quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tiến V- Giám đốc, theo quyết định số 6650/2017/QĐ-QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 của Ngân hàng BDLV.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Trần Anh V, sinh năm 1991 – Cán bộ xử lý nợ, theo văn bản uỷ quyền số 204A/2021/UQ-LVP ngày 07/5/2021.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn BM, xã HB, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1949.

+ Anh Nguyễn Nam K, sinh ngày 17/6/2003.

Bà H, anh K uỷ quyền tham gia tố tụng cho anh Nguyễn Văn N theo văn bản uỷ quyền ngày 15/6/2021.

+ Cháu Nguyễn Văn N, sinh năm 2007.

+ Cháu Nguyễn Như N, sinh năm 2012.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu N và cháu N: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1983, là bố mẹ đẻ.

Cùng địa chỉ: Thôn BM, xã HB, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV cùng ông Nguyễn Văn N, bà Bùi Thị L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất các nội dung sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn N, bà Bùi Thị L xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP BDLV, tổng số tiền tính đến ngày **17/6/2021** là 2.315.113.941 đ (*Hai tỷ ba trăm mười lăm triệu một trăm mười ba nghìn chín trăm bốn mươi một đồng*), trong đó nợ gốc là 1.740.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 73.686.030 đồng; nợ lãi quá hạn là 501.427.911 đồng.

Lộ trình thanh toán như sau:

- Kỳ 1: Chậm nhất đến 30/9/2021 ông N, bà L phải trả 1.500.000.000 đồng, được trừ vào tiền gốc. Ngân hàng sẽ ưu tiên trừ vào số tiền 450.000.000 đồng của Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1232019122/001 ngày 16/5/2019;

- Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 15/12/2021 ông N, bà L phải trả toàn bộ số tiền còn lại.

Ông N, bà L còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc, theo lãi suất hai bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1232018727/001 ngày 11/9/2018; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1232019122/001 ngày 16/5/2019 và Hợp đồng hạn mức tín dụng số HDHMT1232019122 ngày 16/5/2019 kể từ ngày 18/6/2021 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3. Sau khi ông N, bà L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP BDLV phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BA 549323, Sổ vào sổ cấp GCN: CH00572/QSDĐ/470/VPĐK do Ủy ban nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội cấp ngày 25/8/2014 cho ông Nguyễn Văn N.

2.4. Trường hợp ông N, bà L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP BDLV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 29, tờ bản đồ số 3, diện tích 265.6m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 549323, Sổ vào sổ cấp GCN: CH00572/QSDĐ/470/VPĐK do Ủy ban nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội cấp ngày 25/8/2014 cho ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị H, có địa chỉ: Thôn BM, xã HB, Huyện TT, TP Hà Nội. Ngày 05/9/2015 Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện TT đã đăng ký sang tên cho ông Nguyễn Văn N, do nhận tặng cho theo hồ sơ số 000572.TA.003. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 2757/2015/HĐTC, quyền số 05/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/9/2015 tại Văn phòng công chứng TT, Thành phố Hà Nội, để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Văn N, bà Bùi Thị L chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 39.151.000 đ (*Ba mươi chín triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP BDLV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 37.132.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng*), theo biên lai thu số AA/2020/0025056 ngày 10/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
Huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên